

Số: /KH-UBND

Vĩnh Thuận, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình bảo đảm mức sinh thay thế
đến năm 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Thuận

Căn cứ Kế hoạch số 318/KH-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2026 của UBND tỉnh An Giang về thực hiện Chương trình bảo đảm mức sinh thay thế đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo đảm mức sinh thay thế đến năm 2030 trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của việc duy trì mức sinh thay thế; vận động các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, sinh đủ hai con nhằm góp phần ổn định quy mô dân số, cơ cấu dân số hợp lý, nâng cao chất lượng dân số và nguồn nhân lực của địa phương. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền; phát huy vai trò của các ban ngành, đoàn thể trong công tác dân số và phát triển.

2. Yêu cầu

Triển khai đồng bộ các hoạt động truyền thông, vận động, tư vấn và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Trạm Y tế, các ban ngành, đoàn thể, các ấp và Nhân dân trong tổ chức thực hiện.

II. THỰC TRẠNG VÀ SỰ CẦN THIẾT

Trong những năm gần đây, mức sinh tại tỉnh An Giang có xu hướng giảm, tổng tỷ suất sinh năm 2025 chỉ còn khoảng 1,74 con/phụ nữ, thấp hơn mức sinh thay thế là 2,1 con/phụ nữ. Xu hướng kết hôn muộn, sinh con muộn, sinh ít con ngày càng phổ biến, ảnh hưởng đến quy mô dân số và nguồn lao động trong tương lai.

Trên địa bàn xã Vĩnh Thuận, công tác dân số đã đạt được nhiều kết quả tích cực; tuy nhiên vẫn còn một bộ phận người dân chưa nhận thức đầy đủ về ý nghĩa của việc sinh đủ hai con, một số cặp vợ chồng có xu hướng sinh ít con hoặc không muốn sinh thêm con do áp lực kinh tế và điều kiện cuộc sống.

Do đó, việc triển khai Chương trình bảo đảm mức sinh thay thế là nhiệm vụ cần thiết nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững của địa phương.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phấn đấu duy trì và từng bước nâng mức sinh của xã đạt mức sinh thay thế, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

Tăng trung bình 3% tổng tỷ suất sinh mỗi năm để đạt mức sinh thay thế vào năm 2030 (bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có 2 con).

Trên 95% các cặp vợ chồng, nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ được cung cấp thông tin về kết hôn, sinh con.

100% cộng tác viên dân số, nhân viên y tế áp được tập huấn kiến thức và kỹ năng truyền thông về dân số.

Duy trì tốt các hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ và trẻ em tại cộng đồng.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Tiếp tục quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới; đưa các chỉ tiêu dân số vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện sinh đủ hai con, xây dựng gia đình hạnh phúc, tiến bộ.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động

Tổ chức tuyên truyền thường xuyên trên hệ thống truyền thanh xã, các nhóm Zalo cộng đồng, các buổi họp dân và sinh hoạt các ngành đoàn thể.

Treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền nhân các ngày kỷ niệm như: Ngày Gia đình Việt Nam 28/6, Ngày Dân số thế giới 11/7, Ngày Dân số Việt Nam 26/12...

Tuyên truyền sâu rộng thông điệp:

“Mỗi gia đình, cặp vợ chồng sinh đủ hai con để nuôi dạy tốt và xây dựng gia đình hạnh phúc”.

Tăng cường tư vấn trực tiếp tại hộ gia đình thông qua đội ngũ cộng tác viên dân số, nhân viên y tế áp...

3. Nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản

Duy trì cung cấp đầy đủ các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình tại Trạm Y tế xã.

Tổ chức tư vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân; tuyên truyền phòng chống vô sinh, hiếm muộn; chăm sóc sức khỏe bà mẹ mang thai và trẻ sơ sinh.

Đẩy mạnh các hoạt động sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh, nâng cao chất lượng dân số.

4. Thực hiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích

Triển khai đầy đủ các chính sách của Nhà nước và của tỉnh liên quan đến công tác dân số.

Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số; vận động các cặp vợ chồng sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt.

5. Đào tạo, tập huấn và nâng cao năng lực

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho cộng tác viên dân số, nhân viên y tế ấp và các Tổ chức Chính trị - xã hội tham gia công tác dân số.

Cập nhật thường xuyên các nội dung, kỹ năng truyền thông mới nhằm đáp ứng yêu cầu công tác dân số trong tình hình hiện nay.

6. Kiểm tra, giám sát và đánh giá

Định kỳ kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu dân số tại các ấp.

Thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch hằng năm; kịp thời đề xuất các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ ngân sách địa phương, nguồn kinh phí chương trình dân số, nguồn xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế xã

Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch trên địa bàn xã; đồng thời, tham mưu UBND xã đưa mục tiêu, chỉ tiêu quy mô dân số và mức sinh vào hệ thống các chỉ tiêu kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030.

Hàng năm xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân xã theo quy định; Tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch.

Chủ trì tổng hợp dự toán thực hiện theo kế hoạch và phối hợp với Phòng Kinh tế xã tham mưu Ủy ban nhân dân xã nguồn kinh phí thực hiện

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội xã

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia triển khai và giám sát việc thực hiện chương trình.

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt các nội dung của kế hoạch; lồng ghép công tác dân số vào các chương trình hoạt động của đơn vị.

3. Phòng Kinh tế xã

Trên cơ sở đề xuất nhu cầu kinh phí của Trạm Y tế và theo khả năng cân đối ngân sách, tham mưu Ủy ban nhân dân xã nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch trên cơ sở lồng ghép với kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên; kinh phí thực hiện chương trình, dự án có liên quan và các nguồn huy động hợp pháp khác theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành.

3. Trưởng ấp các ấp

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình tại địa phương; ban hành hoặc trình cấp thẩm quyền đưa mục tiêu, chỉ tiêu mức sinh vào hệ thống các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của địa phương giai đoạn 2026 – 2030.

Phối hợp với Trạm Y tế xã rà soát đối tượng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ thực hiện sinh đủ hai con.

4. Chế độ báo cáo

Các đơn vị liên quan định kỳ vào 15/11 hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện về Trạm Y tế xã để tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo cấp trên theo quy định.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Chương trình bảo đảm mức sinh thay thế đến năm 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Thuận./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- CT, Các PCT UBND xã;
- Mặt trận, các đoàn thể xã;
- LĐVP, CCVP;
- Các ấp;
- Lưu: VT, TYT, httai.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Thị Thúy An